

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	388.6	6.8	1.8%	33.1	2.6%	11.9	153	85	68	8.2x
HNX-Index	62.1	0.4	0.6%	24.1	3.7%	1.3	155	71	60	6.9x
20 CP vốn hóa lớn nhất	434.5	9.4	2.2%	6.6	-18.7%	2.4	16	2	2	11.0x
30 CP vốn hóa trung bình	158.0	2.0	1.3%	12.3	45.0%	0.2	18	2	5	6.0x
40 CP vốn hóa nhỏ	274.0	4.4	1.6%	7.5	-8.8%	0.3	20	2	3	4.7x
<b>Chỉ số ngành</b>										
Ngân hàng	264.0	1.9	0.7%	3.6	-32.3%	2.0	5	1	3	8.5x
Bất động sản (trừ VIC)	176.0	2.3	1.3%	6.4	5.8%	0.4	49	11	15	5.4x
Thực phẩm (trừ MSN)	469.0	0.9	0.2%	0.7	-28.2%	0.1	7	4	14	5.7x

(KL: triệu CP)

**THẾ GIỚI**

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (22/11/2011)	11,494	-53.6	-0.5%
Mỹ: S&P 500 (22/11/2011)	1,188	-4.9	-0.4%
Anh: FTSE 100 (22/11/2011)	5,207	-15.8	-0.3%
Nhật: Nikkei 225	8,315	-33.5	-0.4%
Hong Kong: Hang Seng	17,864	-387.2	-2.1%

**GIÁ HÀNG HÓA**

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	45.9	0.0	0.0%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,698.9	-3.5	-0.2%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	97.0	-1.0	-1.1%

**KINH TẾ VĨ MÔ**

	Tháng 9	Tháng 10	Lũy kế
	Tăng trưởng GDP	5.76%	
Lạm phát so hàng tháng	0.82%	0.36%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	22.42%	21.59%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	12.00%	5.20%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	7,944	8,300	78,032
Nhập khẩu (triệu \$)	9,445	9,100	86,422
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,501	- 800	- 8,390
FDI cam kết (triệu \$)	336	1,371	11,274
FDI giải ngân (triệu \$)	900	900	9,100

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

**THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ**

	Chỉ số	Thay đổi	%
	Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.09	-0.2
Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	965	-955	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.61	-0.02	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.39	0.03	0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.44	0.02	0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.68	0.03	0.2%

**Tỷ giá**

	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	VND/USD	20,996	21,011
VND/USD (tự do)	21,270	21,330	-10/0

(Nguồn: Vietinbank)

**CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

**Trong nước**

- Nhóm ngân hàng tham gia bình ổn đã tăng cường bán vàng ra thị trường, chênh lệch giá trong nước và thế giới được rút ngắn rõ rệt.
- Thống đốc NHNN cho biết đến thời điểm này, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng trên 10% so với cuối năm 2010, phần đầu tăng trưởng tín dụng cả năm 2011 khoảng 12% - 13%.
- Ngày 23/11, NHNN công bố tỷ giá bình quân liên ngân hàng là 20.803 đồng/USD, không đổi 23 ngày liên tiếp.

**Quốc tế**

- IMF thay đổi chương trình hạn mức tín dụng để khuyến khích các nước đang đối mặt với khó khăn tiếp xúc với nguồn tài trợ đi kèm một vài điều kiện.
- Nhu cầu vay vốn từ NHTW của các ngân hàng châu Âu đã tăng lên cao nhất trong 2 năm, trong khi các quỹ đầu tư Mỹ giảm cho vay với các ngân hàng khu vực này.
- Fed đã yêu cầu 31 ngân hàng Mỹ lớn nhất kiểm tra các danh mục đầu tư cho vay tiền và sổ sách thương mại của họ trước suy thoái sâu và cú sốc trên thị trường châu Âu.

**GAO DỊCH TRONG NGÀY**

**Diễn biến trên 2 sàn**

- Hai sàn đều mở cửa trong sắc xanh khi các cổ phiếu dẫn dắt tăng mạnh. Blue-chips trên HSX bùng nổ ở đầu phiên và cuối phiên giúp VN-Index tăng tới 6,8 điểm lên 388,6 điểm. Tuy nhiên, KLGĐ lại chưa được cải thiện nhiều khi phần lớn vẫn là đến từ thỏa thuận.
- HNX biến động mạnh, có lúc chỉ số chuyển sang màu đỏ nhưng kết thúc phiên đảo chiều tăng trở lại khi hầu hết các cổ phiếu tăng điểm dưới sự dẫn dắt của VND, KLS. HNX-Index tăng 0,4 điểm lên 62,1 điểm.

**Giao dịch khối ngoại**

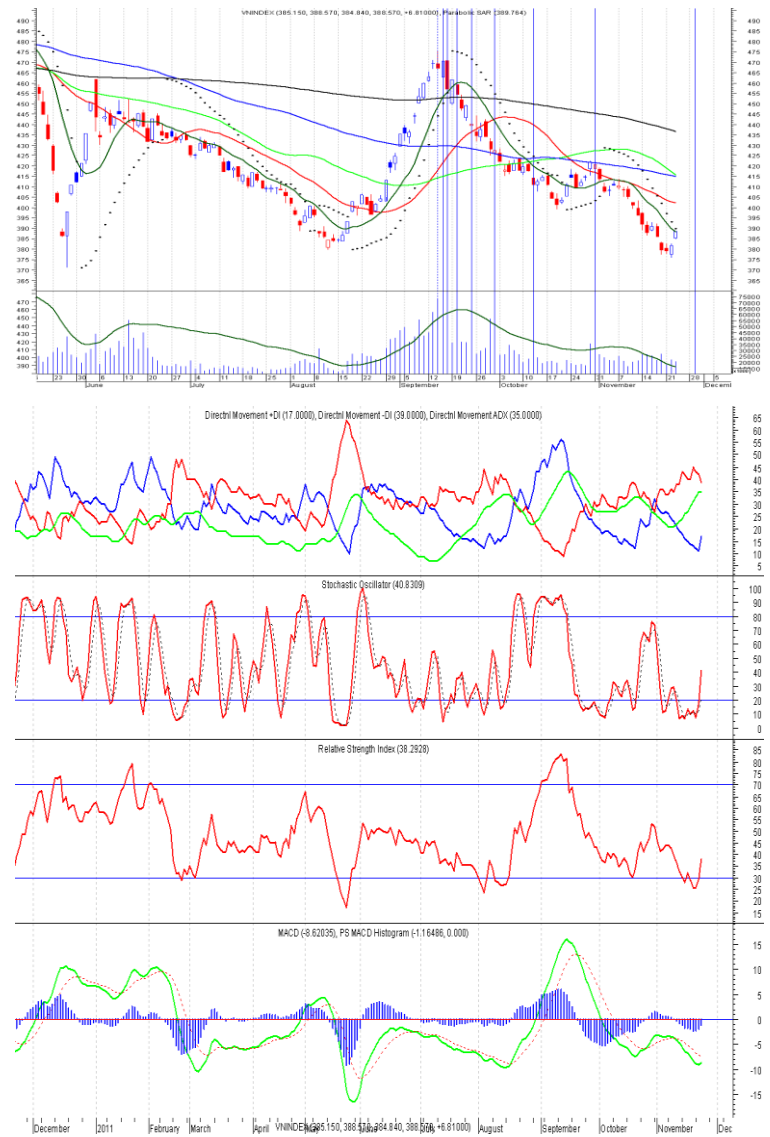
- Trên HSX, khối ngoại bán ròng hơn 47 tỷ đồng. Trong đó, giá trị mua vào giảm 30% và giá trị bán ra tăng gần 65%. STB bị bán ròng nhiều nhất cả về khối lượng dẫn giá trị và chủ yếu là giao dịch thỏa thuận. SJS, HAG, ITA... đều bị bán ròng từ 1 tỷ đến 4 tỷ đồng. HPG được mua ròng phiên thứ 5 liên tiếp. CTG, DPM, HSG ...cũng được mua ròng.
- Trên HNX, khối ngoại bán ròng trở lại với giá trị gần 17 tỷ đồng. PVX bị bán ròng nhiều nhất hơn 1,8 triệu đơn vị giá trị hơn 16,5 tỷ đồng. KLS cũng bị bán ròng hơn 1 tỷ đồng. Trong khi đó không cổ phiếu nào được mua ròng trên 350 triệu đồng.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX**

HSX có phiên tăng điểm khá mạnh lên trên 388 điểm (nhờ BVH, MSN tăng trần), tuy nhiên thanh khoản vẫn duy trì ở mức trung bình thấp, đạt 22 triệu đơn vị. VN-Index đóng cửa tại đường MA10, trong những phiên tới, nếu VN-Index vượt được MA10 thì xu thế giảm trước đây kết thúc.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư tiếp tục quan sát tín hiệu từ thanh khoản. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” với thị trường.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	400
Kháng cự 2	428
Vùng hỗ trợ 1	370
Vùng hỗ trợ 2	350

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE**

- DPR** Từ ngày 24/11/2011 - 18/2/2012, FTIF - Templeton Frontier Markets Fund, cổ đông lớn của CTCP Cao su Đồng Phú (**DPR**) đăng ký mua 1.290.000 cổ phiếu, đăng ký bán 2.014.670 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 2.145.700 cổ phiếu, chiếm 4,99% vốn điều lệ.
- TRC** Từ ngày 24/11/2011 - 24/1/2012, FTIF - Templeton Frontier Markets Fund, cổ đông lớn của CTCP Cao su Tây Ninh (**TRC**) đăng ký mua 888.000 cổ phiếu, đăng ký bán 1.064.330 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 1.477.040 cổ phiếu, chiếm 4,99% vốn điều lệ.
- TBC** Từ ngày 6/9 - 6/11, Công ty Tài chính Cổ phần Điện Lực, cổ đông lớn của CTCP Thủy điện Thác Bà (**TBC**) đăng ký mua 1.000.000 cổ phiếu, đã mua 186.210 cổ phiếu, đăng ký bán 1.000.000 cổ phiếu, đã bán 360 cổ phiếu.
- HTI** Từ ngày 24/11/2011 - 24/1/2012, ông Nguyễn Công Minh- thành viên Ban kiểm soát CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO (**HTI**) đăng ký mua 100.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 146.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

HNX-Index có vẻ đang theo đuôi VN-Index. Trong phiên nếu VN-Index tăng vững thì lượng mua trên HNX tăng lên theo và ngược lại. HNX tăng cả về điểm số và thanh khoản là khá tích cực nhưng vẫn chưa đủ tín hiệu để cho thấy xu hướng tăng ngắn hạn hình thành. Phiên tiếp theo có thể HNX-Index vẫn còn tăng nhưng nếu thanh khoản không cải thiện hơn thì sẽ khó bền.

**Khuyến nghị:** Tiếp tục quan sát, chờ tín hiệu tăng chắc chắn hơn. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” với thị trường.



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	66
Kháng cự 2	70
Vùng hỗ trợ 1	60
Vùng hỗ trợ 2	58

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Tăng

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX**

- RCL** Từ ngày 23/11 - 16/12, ông Nguyễn Kim Bửu - Trưởng Ban kiểm soát CTCP Địa ốc Chợ Lớn (**RCL**) đăng ký bán 15.000 cổ phiếu, nhằm phục vụ nhu cầu tài chính cá nhân.
- TET** Từ ngày 24/11/2011 - 20/1/2012, bà Vũ Thị Lan Hương, con ông Vũ Văn Thiều - Ủy viên Hội đồng Quản trị CTCP Vải sợi May mặc Miền Bắc (**TET**) đăng ký bán 25.000 cổ phiếu.
- SEB** Từ ngày 14/11 - 17/11, ông Đinh Quang Chiến, cổ đông lớn của CTCP Đầu tư và phát triển Điện Miền trung (**SEB**) đã mua 250.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 2.350.000 cổ phiếu, chiếm 18,8% vốn điều lệ.
- B82** Từ ngày 3/11 - 16/11, ông Lâm Hoàng Linh - Phó Giám đốc CTCP 482 (**B82**) đã mua 5.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 7.529 cổ phiếu, chiếm 0,25% vốn điều lệ.

**HSX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VSG	5.26%	2.0	PXT	-10.34%	9.1
CLG	5.00%	127.5	CLC	-5.34%	8.5
GMD	4.97%	13.5	PXS	-5.10%	53.1
CTG	4.93%	333.1	SCD	-5.00%	0.2
NBB	4.89%	34.5	TRI	-5.00%	0.0

(Đơn vị: nghìn CP)

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
L18	18.18%	228	SDG	-14.09%	1.9
VCV	12.50%	1.5	SQC	-9.02%	0.6
SIC	9.23%	30.6	SDE	-8.62%	0.5
PDC	8.33%	0.1	NHA	-7.81%	0.2
LIG	7.61%	9	VC2	-7.43%	0.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	-2.58%	1,195.1	STB	-2.58%	18.2
EIB	2.70%	581.1	EIB	2.70%	8.7
MBB	-0.78%	580.4	VNM	0.00%	2.6
LCG	0.00%	367.3	FPT	1.03%	14.4
PTC	-1.39%	1,091.2	MBB	-0.78%	7.4

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	2.04%	3,134.7	KLS	2.04%	31.3
VND	4.12%	3,004.4	VND	4.12%	30.1
PVX	1.11%	2,963.6	PVX	1.11%	26.9
WSS	0.00%	961.8	HBS	-1.41%	8.3
HBS	-1.41%	583.6	PGS	0.40%	11.6

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
HPG	19.7	4.2%	452.1	STB	15.1	-2.6%	4,905.0
REE	11.4	1.8%	355.4	ITA	7.3	1.4%	211.9
CTG	23.4	4.9%	224.2	CTD	24.8	4.6%	157.0
DPM	29.4	1.7%	111.4	SJS	16.4	-4.7%	136.0
HSG	9.0	1.1%	100.0	PPC	6.7	0.0%	109.4

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
TAS	2.5	-3.9%	60.0	PVX	9.1	1.1%	1,838.3
DBC	14.8	4.2%	23.6	KLS	10.0	3.1%	160.7
AAA	13.4	3.1%	20.3	ORS	3.0	3.5%	118.3
VSP	6.3	6.8%	16.4	DID	6.0	-3.2%	10.0
AVS	3.8	5.6%	15.7	VCG	10.1	2.0%	9.5

(Đơn vị: nghìn CP)

**Khuyến cáo**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Liên hệ**

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu  
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh  
Q. Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.4) 3519 0142

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm  
Q. 1, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606